

Số: 220/QĐ-TTT

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024
cho Thanh tra tỉnh Khánh Hòa

CHÁNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa; Công văn số 8446/UBND-TH ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đính chính Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024

Căn cứ Quyết định số 3162/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng, Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2024 cho Văn phòng Thanh tra tỉnh số tiền là: 949.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi chín triệu đồng chẵn).

Điều 2. Căn cứ điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024, Văn phòng tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang TTĐT TTT (công khai);
- Lưu: VT, KT.

CHÁNH THANH TRA**Tạ Hồng Quang**

PHỤ LỤC**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024**

(Kèm theo QĐ số 220/QĐ-TTT ngày 16/9/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Mã ĐVSDNS: 1040021

Chương 437 Loại 340 Khoản 341

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
	Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ (nguồn 13)	949.000.000
	- Nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14)	(949.000.000)